

EURO POLYMERS UP-144 (VN)

UP-144 (VN) là chất lỏng tạo màng chống thấm Polyurethane 1 thành phần. Sản phẩm được ứng dụng rộng rãi và có độ co giãn, đàn hồi cao, chịu được các chuyển vị do co giãn nhiệt của bê tông, vữa...

KHU VỰC ÁP DỤNG

- Tạo màng chống thấm ngoài trời hoặc trong nhà.
- Mái nhà, ban công, tường ngoài, bể chứa nước, hồ nước, đường hầm, ống nước cho cả xây dựng mới và cải tạo.
- Khu vực phòng tắm, nhà vệ sinh,...
- **Nếu sử dụng cho sàn mái, tường ngoài trời, phải dùng thêm lớp sơn phủ bảo vệ chống UV là UP-266 Top Coat với định mức 0.25-0.3 kg/m²/2 lớp**

ĐẶC TÍNH

- Bám dính tốt với mọi bề mặt như Bê tông, vữa, kim loại,...
- Độ co giãn, đàn hồi cao
- Độ bám dính cao, ít mùi
- Bền và kháng hóa chất
- Khi thi công, tạo thành màng liên tục không có mối nối
- Dễ thi công và sửa chữa
- Thi công cho bề mặt ngang/ đứng
- Polyurethane nguyên chất một thành phần
- Giải pháp chống thấm toàn diện cho tổng thể dự án
- Không thấm nước - chịu được nước

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Bề mặt thi công phải đặc chắc, sạch, khô và đồng nhất trước khi thi công. Bề mặt phải được loại bỏ hoàn toàn khỏi dầu, mỡ, độ ẩm, bột xi măng và các chất gây ô nhiễm khác.

SƠN LÓT

Để đảm bảo độ bám dính giữa các lớp sơn, thi công lớp sơn lót **UP - 100 Primer (VN)** (lên bề mặt khô) hoặc **EP-2WT Primer** (lên bề mặt ướt) , chờ khô từ 1 - 4 giờ (Lưu ý: Không quá 48 giờ) sau đó mới thi công lớp **UP-144 (VN)**

PHA TRỘN

Ngay khi thùng **EURO POLYMERS UP - 144 (VN)** được mở, sản phẩm nên được hòa trộn vài phút với máy trộn tốc độ cao cho đến khi tạo thành dung dịch đồng nhất.

THI CÔNG

Sau khi thi công lớp sơn **UP-144 (VN)** thứ nhất, chờ khô trong vòng từ 4-24 giờ sau đó mới thi công lớp phủ tiếp theo (Lưu ý: tối đa 48 giờ phải sơn phủ lớp tiếp theo để đảm bảo độ bám dính giữa các lớp)

*** Đối với yêu cầu tô vữa bảo vệ: Tiến hành rắc cát thạch anh sạch và khô để tạo nhám khi lớp UP-144 (VN) cuối cùng còn ướt.**

Có thể thi công bằng Cọ quét tay, ru lô, phun, bay thép có răng cưa.

ĐỊNH MỨC	Mỗi lớp tối thiểu 0.6-0.75 kg/m ² . Nên được thi công ít nhất là 2 lớp. Không nên thi công với định mức quá 1.8 kg/m ² /lớp. Nhưng định mức thực tế còn tùy thuộc vào tình trạng rỗ trên bề mặt bê tông, vữa.
ĐÓNG GÓI BẢO QUẢN	25 Kg/thùng Sản phẩm có thể bảo quản 12 tháng trong vỏ thùng ban đầu chưa mở nắp của nhà sản xuất ở nơi khô ráo tại nhiệt độ 5°C - 30°C. Ngay khi nắp thùng được mở, sản phẩm nên được dùng sớm nhất có thể.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại Phủ	Polyurethane một thành phần
Màu Sắc	Đen
Tỉ Trọng (25°C)	1.4 - 1.5 Kg/L
Hàm Lượng Rắn	≥ 90%
Cường Độ Chịu Kéo Lớn Nhất (ASTM D412-16)	≥ 2.0 MPa
Cường Độ Bám Dính Sau 14 Ngày (ASTM D7234-12)	≥ 1 MPa (Cùng với lót UP-100 Primer (VN)) ≥ 1.15 MPa (Cùng với lót EP-2WT Primer)
Cường Độ Chịu Xé (ASTM D624-00 (2012))	≥ 9 kN/m
Độ Giãn Dài Khi Đứt (ASTM D 412-16)	≥ 550%
Độ Thẩm Nước (BS EN 12390-8:2009) (Sau khi duy trì áp lực nước ở 5 bar trong 72 giờ)	Không thấm nước
Độ cứng Shore A sau 7 ngày	45
Hàm lượng chất hữu cơ bay hơi VOC ISO 11890-1:2007	104
Nhiệt Độ Thi Công	5°C ~ 45°C, Độ ẩm bề mặt: ≤ 80%RH
Khả năng tạo cầu vết nứt ở điều kiện thường (BS EN 14891:2017)	> 2 mm
Độ Phủ Lý Thuyết	1,4 kg/m ² /mm
Phương Thức Thi Công	Ru lô, quét hoặc phun, bay thép, cào thép có răng cưa
Thời Gian Khô Thời gian khô phụ thuộc nhiệt độ không khí, độ ẩm và khối lượng trộn	25 °C , 55% RH Thời gian khô bề mặt: <12 giờ Thời gian thi công lớp kế tiếp: 4-24 giờ (Lưu ý: Không quá 48 giờ) Khô hoàn toàn/lớp: khoảng 24 giờ

THẬN TRỌNG

Nên thi công tại nơi thông thoáng, tránh xa các nguồn khói và lửa; Dùng quạt thông gió khi cần thiết. Mang các trang bị bảo hộ lao động: khẩu trang hoạt tính, găng tay và kính. Trong trường hợp có tiếp xúc với mắt, rửa mắt với thật nhiều nước và đưa đến Bác sỹ trong thời gian sớm nhất. Lưu ý dung môi là chất dễ bay hơi. Vui lòng đọc tất cả thông tin trong tài liệu của sản phẩm trước khi thi công. Những thông tin này có thể được cập nhật mà không có sự báo trước. Vui lòng liên hệ hoặc ghé thăm trang web của Chúng tôi để cập nhật dữ liệu kỹ thuật và hướng dẫn.

LƯU Ý

Tất cả các hướng dẫn, khuyến nghị, báo cáo và dữ liệu kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên thông tin và kiểm tra mà chúng tôi tin là đáng tin cậy và chính xác, nhưng tính chính xác và đầy đủ của các bài kiểm tra nói trên không được hiểu là bảo hành. Trách nhiệm của người dùng là tự làm rõ thông tin và kiểm tra để xác định tính phù hợp của sản phẩm cho mục đích sử dụng, ứng dụng và tình hình công việc của riêng mình. Chúng tôi không khuyến nghị hoặc đảm bảo rằng bất kỳ mối nguy hiểm nào được liệt kê ở đây là những mối nguy duy nhất có thể tồn tại. Cả người bán và nhà sản xuất đều không chịu trách nhiệm với người mua hoặc người thứ ba về bất kỳ tổn thất, hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp phát sinh từ việc sử dụng hoặc không thể sử dụng sản phẩm. Các khuyến nghị hoặc tuyên bố, dù bằng văn bản hay bằng miệng, ngoại trừ các văn bản được nêu trong tài liệu này sẽ không ràng buộc với nhà sản xuất. Thông tin kỹ thuật và ứng dụng được cung cấp cho mục đích thiết lập một hồ sơ chung về vật liệu và các bước thi công. Kết quả kiểm tra đã đạt được trong điều kiện phòng thí nghiệm và Công Ty TNHH Euro Paint Việt Nam không cho rằng các thử nghiệm này hoặc bất kỳ thử nghiệm nào khác, thể hiện chính xác cho mọi điều kiện môi trường.

EURO PAINT
always best

EURO PAINT VIET NAM CO., LTD
No. 64/27, Binh Phuoc B Quarter, Binh Chuan Ward,
Thuan An City, Binh Duong Province
Email: info@europaintvietnam.vn
Tel: (+84) 965 946 943

